

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN P  
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/DS-ST

Ngày 24-01-2022

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH HẬU GIANG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Em.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Thế Tự.

2. Ông Nguyễn Thành Quyến.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Mỹ Chi là Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa:** Bà Trần Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 151/2021/TLST-DS ngày 12 tháng 5 năm 2021 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-DS ngày 10 tháng 11 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số: 42/2021/QĐST-DS ngày 02 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 55/2021/QĐST-DS ngày 22 tháng 12 năm 2021, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Ngân hàng C.

Địa chỉ: phường H, quận M, Thành phố Hà Nội.

*Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:* Bà Đỗ Thị Ngọc B. Địa chỉ: ấp M, thị trấn C, huyện P, tỉnh Hậu Giang. (Văn bản ủy quyền ngày 24 tháng 01 năm 2022). Có mặt.

**- Bị đơn:** Ông Hồ Quốc L, sinh năm 1960.

Địa chỉ: ấp a, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Đỗ Thị Ngọc B trình bày:* Ông Hồ Quốc L có vay vốn tại Ngân hàng C (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) theo các hợp đồng tín dụng:

+ Hợp đồng tín dụng số 6600000708948870 ngày 11/11/2016, số tiền vay là 30.000.000 đồng, lãi suất vay 0,75%/tháng, lãi quá hạn bằng 0,975%/tháng, vay theo chương trình hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn. Thời hạn vay

36 tháng, thời hạn trả nợ là ngày 11/11/2019. Từ ngày vay đến nay, ông L chưa thanh toán được số tiền vốn gốc nào, chỉ trả lãi được số tiền 997.500 đồng. Hiện nay, khoản vay đã quá hạn kể từ ngày 21/11/2019. Tính đến ngày 24/01/2022, ông Hồ Quốc L còn nợ Ngân hàng số tiền là 44.863.152 đồng. Trong đó: nợ gốc là 30.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn là 14.863.152 đồng.

+ Hợp đồng tín dụng số 6600000708949952 ngày 11/11/2016, số tiền vay là 12.000.000 đồng, lãi suất vay 0,75%/tháng, lãi quá hạn bằng 0,975%/tháng, vay theo chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường. Thời hạn vay 60 tháng, thời hạn trả nợ là ngày 11/11/2021. Từ ngày vay đến nay, ông L chưa thanh toán được số tiền vốn gốc nào, chỉ trả lãi được số tiền 399.000 đồng. Hiện nay, khoản vay đã quá hạn từ ngày 22/11/2021, tính đến ngày 24/01/2022, ông Hồ Quốc L còn nợ Ngân hàng số tiền là 17.295.483 đồng. Trong đó: nợ gốc là 12.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn, nợ lãi quá hạn là 5.295.483 đồng.

Ngân hàng đã nhiều lần đôn đốc ông Lợi trả nợ nhưng ông L không thực hiện nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông L thanh toán cho Ngân hàng Chính sách xã hội số tiền vốn, lãi còn nợ của 02 hợp đồng tín dụng nêu trên là 62.158.635 đồng và phần tiền lãi phát sinh từ ngày 25/01/2022 cho đến khi ông Lợi thanh toán xong nợ. Trong đó: nợ gốc là 42.000.000 đồng, nợ lãi là 20.158.635 đồng.

*Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa:* Bị đơn ông Hồ Quốc L đều vắng mặt nên chưa thể hiện ý kiến về việc tranh chấp.

*Tại phiên tòa,* người đại diện hợp pháp của nguyên đơn bà Đỗ Thị Ngọc B phát biểu yêu cầu Tòa án buộc ông Hồ Quốc L thanh toán cho Ngân hàng C số tiền vốn, lãi còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 62.158.635 đồng và phần tiền lãi phát sinh sau ngày tuyên án cho đến khi ông L thanh toán xong nợ.

*Phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa:* Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng pháp luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng và đầy đủ các quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do là chưa chấp hành đúng pháp luật tố tụng dân sự. Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả cho nguyên đơn số tiền vay còn nợ tổng cộng là 62.158.635 đồng và tiền lãi phát sinh sau ngày tuyên án. Buộc bị đơn phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ pháp luật tranh chấp:* Căn cứ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Tòa xác định quan hệ pháp luật tranh chấp cần phải giải quyết trong vụ án là “tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bị đơn trong vụ án là ông Hồ Quốc L có nơi cư trú tại ấp A, xã H, huyện P, tỉnh Hậu Giang. Căn cứ quy định tại các điều 35, 39 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Hậu Giang.

[3] *Về xét xử trong trường hợp có đương sự vắng mặt tại phiên tòa:* Ông Hồ Quốc L là bị đơn trong vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai tham dự phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, không có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[4] *Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Tòa xét thấy:*

Vào ngày 11/11/2016, Ngân hàng C có giải ngân cho ông Hồ Quốc L vay tổng số tiền là 42.000.000 đồng. Trong đó: vay theo chương trình hộ sản xuất kinh doanh tại vùng khó khăn số tiền là 30.000.000 đồng, lãi suất vay là 0,75%/tháng, lãi quá hạn là 0,975%/ tháng, thời hạn vay là 36 tháng; vay theo chương trình nước sạch và vệ sinh môi trường số tiền là 12.000.000 đồng, lãi suất vay là 0,75%/ tháng, lãi quá hạn là 0,975%/ tháng, thời hạn vay là 60 tháng. Theo Sổ lưu từ rời theo dõi cho vay – thu nợ - dư nợ mà Ngân hàng cung cấp thể hiện ông Hồ Quốc L đã ký nhận đủ số tiền vay theo hợp đồng tín dụng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông L không thực hiện nghĩa vụ trả nợ như đã ký kết cho Ngân hàng. Nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông L trả cho Ngân hàng số tiền nợ gốc, lãi tính đến ngày xét xử (24/01/2022) là 62.158.635 đồng, trong đó nợ gốc là 42.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn và quá hạn tổng cộng là 20.158.635 đồng. Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, ông L không có ý kiến gì để phản đối yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ gì cho Tòa án để chứng minh đã thanh toán được một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ đối với số tiền còn nợ nêu trên cho Ngân hàng C. Do đó, Tòa căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án xác định ông L đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán và hiện còn nợ Ngân hàng C số tiền vay gốc lãi là 62.158.635 đồng.

Về lãi suất: Các bên thỏa thuận mức lãi suất vay bằng 0,75%/tháng, lãi suất quá hạn bằng 0,975%/tháng. Xét mức lãi suất các bên thỏa thuận và số tiền lãi Ngân hàng yêu cầu là có căn cứ phù hợp quy định tại Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Với những nhận định trên, xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng C là có căn cứ chấp nhận, buộc ông Hồ Quốc L có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng C số tiền vay vốn, lãi còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm là 62.158.635 đồng.

[5] Về án phí: Buộc ông Hồ Quốc L chịu án phí theo mức có giá ngạch trên toàn bộ giá trị số tiền bị buộc trả theo quy định tại Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[6] Đối với phát biểu quan điểm về tố tụng và đề nghị về nội dung giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ. Hội đồng xét xử thống nhất và chấp nhận toàn bộ.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào các điều 26, 35, 39, 147, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục mức án phí, lệ phí ban hành kèm theo.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Buộc ông Hồ Quốc L có trách nhiệm trả cho Ngân hàng C số tiền vay còn nợ tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 24/01/2022) là 62.158.635 (Sáu mươi hai triệu một trăm năm tám nghìn sáu trăm ba mươi lăm) đồng. Trong đó: nợ gốc là 42.000.000 (Bốn mươi hai triệu) đồng, nợ lãi trong hạn và nợ lãi quá hạn là 20.158.635 (Hai mươi triệu một trăm năm mươi tám nghìn sáu trăm ba mươi lăm đồng).

Ông Hồ Quốc L còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc chưa thanh toán kể từ ngày 25/01/2022 với Ngân hàng C theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

2. Về án phí: Buộc ông Hồ Quốc L chịu 3.107.900 (Ba triệu một trăm lẻ bảy nghìn chín trăm) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Lưu hồ sơ vụ án, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Em**